

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 105/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 19 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 195/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Vàng Thị D**. Địa chỉ: Bản C, xã S, tỉnh Điện Biên.
- Bị đơn: Ông **Hà Quốc V**. Địa chỉ: Bản H, phường Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27, điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vàng Thị D và ông Hà Quốc V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Bà Vàng Thị D và ông Hà Quốc V thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Vợ chồng có hai con chung là Hà Ngọc D - sinh ngày 27/8/2019 và Hà Diệu N - sinh năm 17/4/2023. Sau khi ly hôn, ông Hà Quốc V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

- **Về tài sản chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Vàng Thị D phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000236 ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Bà D được hoàn trả lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - ĐB;
- UBND phường Đ, tỉnh ĐB;
- THADS tỉnh ĐB;
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐB;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ